

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	385.10	↑1.78	0.46%
KLGD (triệu ck)	24.47	↑2.13	9.52%
GTGD (tỷ đồng)	336.11	↓-40.09	-10.66%
Tổng cung (triệu ck)	63.00	↓-38.23	-37.77%
Tổng cầu (triệu ck)	74.04	↓-34.86	-32.01%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	4.28	↑2.36	123.12%
KL bán (triệu ck)	3.28	↓-0.27	-7.69%
Giá trị mua (tỷ đồng)	103.71	↑34.53	49.91%
Giá trị bán (tỷ đồng)	90.24	↓-3.12	-3.34%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	51.90	↑0.45	0.87%
KLGD (triệu ck)	22.48	↓-2.66	-10.59%
GTGD (tỷ đồng)	124.47	↓-15.70	-11.20%
Tổng cung (triệu ck)	41.18	↓-4.74	-10.32%
Tổng cầu (triệu ck)	47.08	↑4.83	11.43%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.34	↓-0.07	-16.26%
KL bán (triệu ck)	2.00	↑0.48	31.76%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.01	↓-1.50	-23.07%
Giá trị bán (tỷ đồng)	14.50	↑3.73	34.60%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá đóng cửa	Thay đổi	+/-%
PVN 10	686.62	↑3.77	↑ 0.55
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	641.83	↑2.12	↑ 0.33
PVN ALLSHARE	624.24	↑2.04	↑ 0.33
PVN ALLSHARE HNX	472.99	↑2.61	↑ 0.55
PVN ALLSHARE HSX	682.76	↑2.08	↑ 0.31
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1011.59	↑5.8	↑ 0.58
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	795.77	↓-7.04	↓ -0.88
PVN Tài Chính	423.22	↑2.17	↑ 0.52
PVN Công Nghiệp	301.28	↑8.74	↑ 2.99
PVN Dầu Khí	630.72	↑1.25	↑ 0.2
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	580.09	↓-7.45	↓ -1.27

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	385.10	↑0.46%	↓-0.16%	↑ 10.03%
VN30-Index	455.10	↑0.61%	↓-0.13%	↑ 18.12%
PVNAllshare HSX	682.76	↑0.31%	↓-0.18%	↑ 32.61%
HNX-Index	51.90	↑0.87%	↑0.17%	↓ -8.61%
HNX30-Index	94.77	↑1.31%	↑0.26%	↓ -5.23%
PVNAllshare HNX	472.99	↑0.55%	↓-0.25%	↓ -12.94%
PVNAllshare	624.24	↑0.33%	↓-0.19%	↑ 21.16%
PVN 10	686.62	↑0.55%	↓-0.01%	↑ 4.23%

Nhận định thị trường:



Diễn biến VN-Index từ đầu năm đến nay

Theo số liệu của Cục thống kê TP HCM, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 chỉ tăng 0,1%, bằng một phần tư tốc độ tăng của tháng trước (0,4%). Đáng chú ý là nhóm có tỷ trọng cao nhất trong rổ tính: giá hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,18%. Như đã phân tích trong bản tin trước, nếu CPI tháng 11 tiếp tục giảm so với tháng 10 thì sẽ là một diễn biến tương đối tích cực trên chỉ tiêu lạm phát. Mặc dù vậy, những tháng gần đây CPI tại hai thành phố lớn là Hà Nội và HCM thường không phản ánh gần đúng được CPI cả nước.

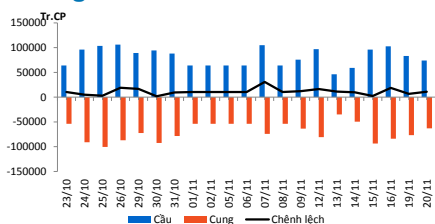
Phiên hôm nay, thanh khoản khớp lệnh trên HSX đạt 20,945 triệu đơn vị, tăng 13,2% so với phiên đầu tuần; ngược lại thanh khoản HNX chỉ đạt 20,7 triệu đơn vị, giảm nhẹ so với phiên trước đó. Diễn biến thị trường trong phiên cho thấy các thông tin về CPI tại Hồ Chí Minh tăng mức thấp và việc UBCKNN thời gian tới sẽ xem xét giảm phí lưu ký, tăng tỷ lệ margin đã có phần nào tác động tích cực tới tâm lý thị trường. Tuy nhiên thanh khoản thị trường chưa có sự cải thiện đáng kể, áp lực bán tiềm ẩn còn tương đối lớn, trong khi đó các cổ phiếu tăng mạnh phiên hôm nay hầu hết là những cổ phiếu có hệ số beta cao và KQKD quý 3 không tích cực. Như vậy, khả năng dòng tiền tham gia thị trường mang nặng tính chất của dòng tiền ngắn hạn.

Với thanh khoản thị trường đang ở dưới mức 30 triệu cp/phiên/ mỗi sàn, tình trạng kĩ thuật đang là sideways thì các biến động tăng – giảm trong phiên không mang nhiều ý nghĩa. VN-Index sẽ tiếp tục có những dao động trong vùng 375 – 400 điểm còn HNX-Index sideways trong khoảng 50 – 54 điểm. Đáng chú ý, thanh khoản hai sàn càng giảm xuống thấp và duy trì mức cạn kiệt thì biên độ của các dao động sẽ càng lớn, trong khi đó xu thế chính của thị trường lại phụ thuộc vào các thông tin vĩ mô trong thời gian tới, định hướng chính sách tiền tệ năm 2013 cũng như các giải pháp giải quyết những vấn đề lớn của nền kinh tế và hiện tại vẫn chưa bộc lộ rõ ràng. Do đó, NGT nên hạn chế tối đa việc mua cao – bán thấp đuổi theo những dao động hiện hữu của thị trường.

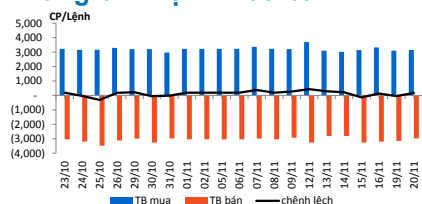
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

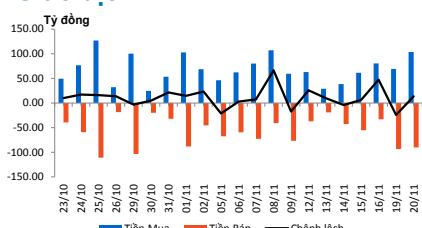
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

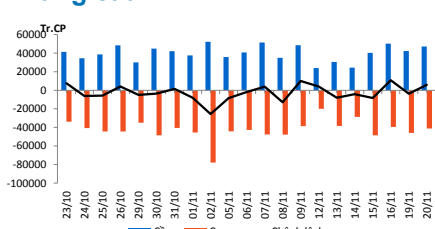


Giao dịch NĐTNN

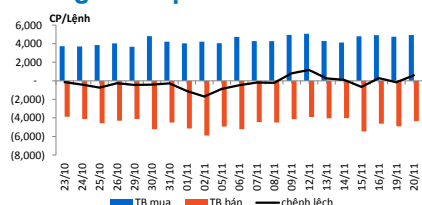


Diễn biến sàn Hà Nội

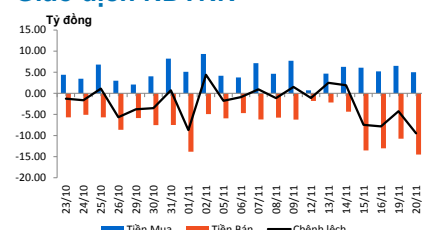
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Thị trường bật dậy sau khoảng 15 phút mở cửa trong sắc đỏ và sự thận trọng thăm dò của nhà đầu tư. Tuy vậy, giao dịch chủ yếu tập trung vào cổ phiếu lớn với thanh khoản tốt hơn. Cổ phiếu HLA và DHM tiếp tục tăng trần với dư mua lớn, áp đảo hoàn toàn bên bán. Tương tự, BBC cũng tăng hết biên độ lên 16,600 đồng/cp, đây là phiên tăng trần thứ 2 liên tiếp của cổ phiếu này. Các mã bluechips bật tăng nhẹ trở lại sau những phút đầu đi ngang như BVH, MSN, VCB, GAS, SSI, HAG, CTG, DPM, MBB, REE... Điều này giúp VN-Index đảo chiều tăng điểm.

Thị trường có những đợt tăng giảm liên tục quanh mốc tham chiếu do tác động cung cầu của các mã cổ phiếu lớn, trong khi các mã cổ phiếu nhỏ gần như bất động. Kết thúc buổi sáng, Cụ thể, VN-Index tăng nhẹ 1.06 điểm (0.28%) lên 384.38 điểm và HNX-Index tăng 0.11 điểm, ứng với 0.12% lên 51.56 điểm.

Phiên chiều, Sự phân hóa của các mã bluechips khiến cho nhóm này mất đi vai trò dẫn dắt. Cụ thể, VNM, GAS, DPM, CTG, EIB, SSI vẫn tăng giá nhẹ trong khi MSN, VIC, BVH đứng mốc tham chiếu, còn VCB và STB cùng giảm. Trong khi đó, khá nhiều mã vốn hóa vừa và nhỏ bật tăng trần khi dòng tiền đầu cơ thận trọng quay trở lại. Diễn hình như ITA, KBC, LCM, KDC, KSS, HQC, DHM, PTL, VHG... ITA đặc biệt khởi sắc khi dư mua trần vẫn chiếm áp đảo đến hết phiên, thanh khoản vọt lên 2.8 triệu đơn vị, dẫn đầu toàn sàn. SAM bất ngờ vượt SSI với 1.09 triệu cổ phiếu trao tay, và SSI chiếm hơn 1.04 triệu đơn vị. Do đó, dù thị trường có hơn 140 mã tăng giá, không ít mã tăng trần nhưng VN-Index chỉ phục hồi nhẹ 1.78 điểm (0.46%) lên mốc 385.1 điểm. Thanh khoản đạt 24,465 triệu đơn vị, tương đương với 336,1 tỷ đồng.

Sắc xanh cũng trở lại với sàn HNX khi SHB, SCR tăng giá và có giao dịch sôi động, TPP tăng kịch trần cũng hỗ trợ cho HNX-Index. Tuy nhiên, với SHB và SCR lượng bán giá trần hàng triệu đơn vị, đang giằng co mạnh với lệnh mua cũng chiếm khá lớn. Đặc biệt mã SHN bất ngờ tăng trần với dư mua áp đảo. Song nhìn vào lực cung và cầu trên sàn thì không mấy khả quan, lệnh đặt khá thận trọng với khối lượng thấp, mức giá đưa ra như để thăm dò. Sau 30 phút giao dịch thanh khoản lên được gần 6 triệu đơn vị và cả hai sàn đều quay đầu tăng điểm.

Đến 10 giờ sáng, SHB có giao dịch mạnh nhất tại HNX với gần 2 triệu đơn vị chuyển nhượng, dù giá đang đứng tham chiếu, dư bán các mức giá hơn 5 triệu đơn vị, dư mua giá thấp cũng có hơn 4 triệu đơn vị. SCR tuy duy trì sắc xanh nhưng chỉ tăng nhẹ 100 đồng, dư mua dưới tham chiếu có hơn 3 triệu đơn vị, trong khi dư bán giá trần trở xuống có đến hơn 4 triệu đơn vị. Thanh khoản sau 10h20 cũng chỉ đạt hơn 15 triệu đơn vị, trị giá gần 150 tỷ đồng.

Kết phiên sáng, Trên HNX, tiếp tục là các mã SHB, SCR, SHN, PVX, VND, VKC chiếm phần lớn khối lượng giao dịch. Riêng SHB chưa thể bật tăng được khi mà cầu giá tốt nhất chỉ ở tham chiếu. SHN tạo sự bất ngờ khi tăng trần với lượng dư mua trần hơn 500 ngàn đơn vị.

Cuối phiên, HNX-Index đã tăng cũng được nói rộng thêm 0.45 điểm (0.87%) lên 51.9 điểm. Tổng thanh khoản đạt 22.5 triệu đơn vị, tương ứng 124.47 tỷ đồng.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Độ dài xu thế	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Giảm
Dài hạn	trên 6 tháng	Sideway

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Cạn kiệt
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Sức tăng giá	Rất yếu
Tín hiệu mua/bán ngắn hạn	Không có

ADX (14) đang FLAT (đi ngang không thay đổi giá trị) ở mức gần giá trị 20 là một tín hiệu rất đáng chú ý; cho thấy những dao động tương quan trong 2 tuần gần đây của VN-Index không mang lại ý nghĩa nào về mặt xu thế thị trường. Chúng đơn thuần chỉ là các dao động ngẫu nhiên trong tình trạng thị trường yếu. Ngoài ra, ngưỡng 375 điểm là mốc quan trọng với VN-Index theo mô hình gap break away; nếu tiếp tục duy trì các dao động trong 375 – 400 điểm thì tình trạng VN-Index chưa có gì tiêu cực.

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Độ dài xu thế	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Giảm
Dài hạn	trên 6 tháng	Giảm

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kỳ ngắn hạn	Giảm
Thanh khoản	Cạn kiệt
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Sức tăng giá	Rất yếu
Tín hiệu mua/bán ngắn hạn	Không có

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	54	Yếu
Kháng cự 2	57	Trung Bình
Kháng cự 3	vùng 60 - 62	Mạnh
Hỗ trợ 1	vùng 50 điểm	Trung Bình
Hỗ trợ 2	vùng 45 điểm	Mạnh
Hỗ trợ 3		

Tình trạng thanh khoản cạn kiệt, sức tăng giá yếu vẫn đang phổ biến trên cả 2 chỉ số thị trường. Điểm đáng chú ý nhất về mặt kỹ thuật giai đoạn này có 2 yếu tố: (1) ADX cho biết các dao động không mang ý nghĩa nào về mặt xu thế, đơn giản chỉ là các dao động ngẫu nhiên khi thanh khoản thị trường quá thấp; (2) Thanh khoản càng giảm cạn kiệt, biên độ dao động trong phiên của thị trường có chiều hướng càng lớn. Việc này cho thấy rằng NĐT ngắn hạn nên hạn chế tối đa việc mua đuổi giá cao hoặc bán tháo giá thấp trong giai đoạn hiện tại.

TỔNG HỢP TIN

TIN THẾ GIỚI

Nhật Bản có thể tiếp tục nới lỏng tiền tệ trong vài tháng tới

NHTW Nhật Bản (BOJ) ngừng áp dụng thêm các biện pháp nới lỏng tiền tệ tại cuộc họp ngày thứ Ba nhưng cho biết có kế hoạch gia tăng quy mô chương trình mua tài sản. Động thái này gia tăng kỳ vọng BOJ có thể công bố các biện pháp nới lỏng tiền tệ mới trong vài tháng tới. Trong một thông báo, BOJ cho biết đã quyết định giữ nguyên lãi suất ở mức từ 0%-0.1%. Nhận định của BOJ trong thông báo sau cuộc họp nhìn chung tương đối âm ảm khi ngân hàng này chỉ ra đã giảm tốc tăng trưởng của các quốc gia bên ngoài. Bên cạnh đó, BOJ còn cho biết nền kinh tế trong nước đang trên đà suy yếu do sự trì trệ của lĩnh vực xuất khẩu và sản xuất công nghiệp.

Hoạt động đầu tư kinh doanh đi xuống và chỉ tiêu tiêu dùng sa sút – thể hiện qua doanh số xe hơi suy giảm sau khi chương trình ưu đãi kết thúc – cũng là rào cản đối với nền kinh tế. BOJ nhận định triển vọng kinh tế vẫn còn tương đối yếu trong thời điểm hiện tại.

Kinh tế Trung Quốc có dấu hiệu cải thiện nhưng nợ doanh nghiệp lại đang tăng quá nhanh

Theo ước tính của Tổ chức Tư vấn Kinh tế GK Dragonomics tại Bắc Kinh, tỷ lệ nợ doanh nghiệp trên GDP của Trung Quốc đã tăng từ mức 108% trong năm 2011 lên mức 122% trong năm 2012, mức cao nhất trong vòng 15 năm. Điều này cũng đồng nghĩa với việc các doanh nghiệp của Trung Quốc có mức nợ nần cao nhất trên thế giới và được ví như những “hố đen” khi liên tục đòi hỏi các khoản tín dụng để duy trì hoạt động.

Những khoản nợ đáng báo động nhất thuộc về các ngành công nghiệp chủ chốt như sắt thép, máy móc xây dựng, khai thác nhôm và than đá khi những doanh nghiệp này đang phải đối mặt với hiện tượng dư thừa công suất, lợi nhuận giảm. Các khoản nợ nần đang có nguy cơ đẩy Trung Quốc vào tình trạng từng xảy ra vào năm 1990 là “nợ tam giác” - một khái niệm mô tả tình trạng nợ lòng vòng lẫn nhau giữa các doanh nghiệp mà nếu không được thanh toán đúng hạn, rất nhiều doanh nghiệp sẽ rơi vào cảnh mất thanh khoản. Hệ quả là các vụ kiện tụng sẽ bùng nổ.

Theo dự báo của Standard & Poor's (S&P), các khoản nợ xấu của Trung Quốc sẽ không ngừng tăng lên. Nợ xấu được dự báo tăng từ mức 2% năm 2011 lên 3% vào cuối năm nay và rất có thể sẽ lên đến 5% vào cuối năm 2013.

EU ngừng trợ cấp thất nghiệp tại 7 nước thành viên

Liên minh châu Âu (EU) ngày 16/11 tuyên bố tạm ngừng trợ cấp cho những người thất nghiệp tại 7 nước thành viên của khối do ngân sách eo hẹp. Trong một thông cáo đưa ra cùng ngày, Ủy ban châu Âu (EC) nêu rõ EU đã lên kế hoạch trợ cấp 25 triệu euro cho hơn 5.000 người bị mất việc làm tại 7 nước thành viên, gồm Áo, Đan Mạch, Tây Ban Nha, Italy, Romania, Phần Lan và Thụy Điển.

Tuy nhiên, EU không thể thực hiện được kế hoạch này do phiên họp Hội đồng EU cấp bộ trưởng kinh tế và tài chính bàn về vấn đề ngân sách EU đã bị đổ vỡ vì ủy ban ngân sách của Nghị viện châu Âu (EP) đã tẩy chay phiên họp. Nguyên nhân chính là do các nhà lãnh đạo châu Âu bất đồng về việc đóng góp thêm kinh phí cho một loạt chương trình trợ giúp của châu Âu.

Theo Reuters, mối lo ngại về "vách đá tài chính" đang là nguyên nhân khiến các nhà phân tích hạ dự báo tăng trưởng kinh tế Mỹ tháng thứ tư liên tiếp.

Các mức dự báo tăng trưởng trung bình cho quý 4/2012, quý 1/2013 lần lượt là 1,6% và 1,5%, giảm so với các mức dự báo tương ứng trước đó là tăng 1,8% và 1,6%. Trong năm tới, nếu tránh được "vách đá tài chính", kinh tế Mỹ sẽ tăng trưởng 2%, bằng với mức của năm nay, còn nếu không tránh được thì nền kinh tế phục hồi chưa vững chắc sẽ rơi vào suy thoái. Nếu không tính tới "vách đá tài chính", các nhà phân tích cho rằng mức tăng trưởng của năm tới sẽ là 3-3,5%.

Về vấn đề lạm phát, giá tiêu dùng tại Mỹ tăng tháng thứ ba liên tiếp trong tháng 10, song mức tăng đã giảm, nhờ giá năng lượng giảm. Chỉ số giá tiêu dùng trong tháng 10 tăng 0,1% so với tháng 9, trong khi mức tăng trong tháng 9 và tháng 8 là 0,6%.

TIN TRONG NƯỚC

CPI tháng 11 tại tp. Hồ Chí Minh chỉ tăng 0,1%, bằng một phần tư tốc độ tăng của tháng trước (0,4%).

Theo số liệu của Cục thống kê TP HCM, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 11 chỉ tăng 0,1%, bằng một phần tư tốc độ tăng của tháng trước (0,4%). Với mức tăng khiêm tốn này, CPI TP HCM tính từ đầu năm đến nay chỉ tăng 3,9%, còn nếu nhìn về cùng kỳ năm trước, CPI toàn phần cao thêm 4,66%.

Bất chấp trong 11 nhóm hàng có đến 8 nhóm tăng, chỉ số CPI tháng 11 chỉ tăng khiêm tốn 0,1% là do nhóm có quyền số lớn nhất trong rổ tính chỉ số giá là hàng ăn và dịch vụ ăn uống đã giảm 0,18%. Nguyên nhân do sức mua suy yếu cộng với giá cả ổn định, thậm chí giảm nhẹ trong thời gian qua.

Các mặt hàng khác tuy tăng nhưng với mức khá nhẹ. Chỉ có hai loại hàng tăng mạnh nhất là may mặc, mũ nón, giày dép với mức 0,71%, kế tiếp là thiết bị và đồ dùng gia đình với 0,6%.

Sắp tới, UBCK sẽ xem xét giảm phí lưu ký, nói rộng margin và thắt chặt quy định về hoạt động của CTCK.

Ông Vũ Bằng, Chủ tịch UBCK cho biết, sắp tới UBCK sẽ xem xét giảm phí lưu ký, nói rộng margin và thắt chặt quy định về hoạt động của CTCK.

Về phí lưu ký, theo ông Vũ Bằng, phí lưu ký đang bao hàm rất nhiều nghiệp vụ khác, nếu tách ra theo từng nghiệp vụ thì mức phí không cao. Ông Bằng tiết lộ, UBCK đã trình Bộ Tài chính phương án giảm 20% phí lưu ký và sửa đổi thông tư về phí. Bộ Tài chính cũng đã chỉ đạo UBCK và cơ quan thuế xem xét sửa đổi thông tư về phí.

Về giao dịch margin, tỷ lệ margin hiện là 40-60, UBCK đang xem xét tiến tới 50-50 để kích thích thị trường.

Ngoài ra, UBCK dự kiến sửa Thông tư 26 theo hướng thắt chặt hơn. Thời gian kiểm soát đặc biệt rút ngắn hơn nữa, từ 6 tháng xuống 4 tháng; sau đó có thể xuống 1 tháng, thậm chí là 10 ngày. Nếu bị xếp vào diện kiểm soát đặc biệt, CTCK gần như ngừng hoạt động. Hiện tại, 3 CTCK đã bị đình chỉ, 7 công ty vào diện kiểm soát; một số công ty khác đang làm việc và sắp tới đưa vào diện kiểm soát.

Về định hướng phát triển năm 2013, UBCK tập trung lành mạnh thị trường. Sắp tới, UBCK sẽ ban hành quy định về quỹ hưu trí và quỹ mở - ETFs.

Theo Gafin.vn

LỊCH GIAO DỊCH KHÔNG HƯỞNG QUYỀN CHI TRẢ CỔ TỨC

Mã	Sàn	Ngày giao dịch không hưởng quyền	Ngày đăng ký cuối cùng	Nội dung	Tỷ lệ thực hiện (%mệnh giá)	Thời gian thực hiện
PVC	HNX	21/11/2012	23/11/2012	Trả cổ tức bổ sung năm 2011 bằng tiền	14%	4/12/2012
SSI	HSX	21/11/2012	23/11/2012	Trả cổ tức năm 2011 bằng tiền 10%	10%	14/12/2012
DMC	HSX	22/11/2012	26/11/2012	Trả cổ tức đợt 1 năm 2012 bằng tiền mặt	15%	6/12/2012
PTB	HSX	22/11/2012	26/11/2012	Tạm ứng cổ tức năm 2012 bằng tiền mặt	10%	12/12/2012
GMX	HNX	22/11/2012	26/11/2012	Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2012	10%	19/12/2012.
LSS	HSX	26/11/2012	28/11/2012	Trả cổ tức đợt 2 năm 2011 bằng tiền	10%	10/1/2013
ST8	HSX	26/11/2012	28/11/2012	Trả cổ tức đợt 2 năm 2012 bằng tiền	20%	6/12/2012
PXS	HSX	27/11/2012	29/11/2012	Thực hiện quyền mua chứng khoán.	5:3	13/12/2012 - 18/01/2013
PXS	HSX	27/11/2012	29/11/2012	Tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2012 bằng tiền	11%	10/12/2012
SEB	HNX	27/11/2012	29/11/2012	tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2012	11%	11/12/2012
TKC	HNX	27/11/2012	29/11/2012	Trả cổ tức đợt 1 năm 2011 bằng tiền.	5%	25/12/2012
TH1	HNX	28/11/2012	30/11/2012	Thanh toán cổ tức đợt 2 năm 2011 bằng tiền	5%	1/2/2013
BMC	HSX	28/11/2012	30/11/2012	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt lần 02/2012	10%	20/12/2012
FPT	HSX	5/12/2012	7/12/2012	Tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2012 bằng tiền	10%	28/12/2012
DBC	HNX	5/12/2012	7/12/2012	Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt năm 2012	15%	7/1/2013

CẬP NHẬT BÁO CÁO TÌNH HÌNH SXKD

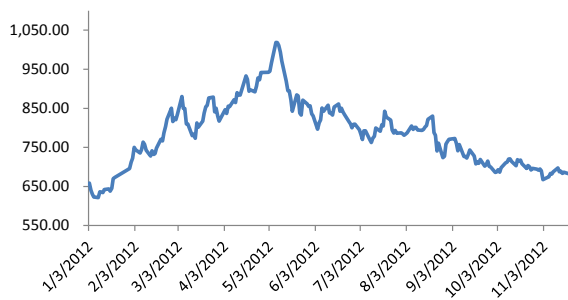
PVA	HNX	PVA báo lỗ ròng quý 3/2012 với 12,86 tỷ đồng trong đó khoản lỗ của cổ đông công ty mẹ là 12,75 tỷ đồng.
		Quý 3/2012, công ty lỗ gộp 875 triệu đồng trong khi cùng kỳ lãi gộp của PVA đạt 6,24 tỷ đồng. Doanh thu tài chính và hoạt động khác trong kỳ cũng đồng thời giảm so với quý 3/2011. Kết quả PVA báo lỗ ròng quý 3/2012 với 12,86 tỷ đồng trong đó khoản lỗ của cổ đông công ty mẹ là 12,75 tỷ đồng. 9 tháng đầu năm công ty lỗ 10,25 tỷ đồng, so với khoản lãi 1,14 tỷ đồng 9 tháng đầu năm 2011. Kế hoạch LNST 2012 của PVA đã được ĐHCĐ thông qua 42,09 tỷ đồng.
PVG	HNX	Quý 3/2012 lãi ròng 13,6 tỷ đồng; Lũy kế 9 tháng, lãi ròng của PVG đạt 22,3 tỷ đồng, giảm mạnh 83,7% so với 9 tháng đầu năm 2011.
		Trong quý 3, tỷ trọng giá vốn/doanh thu thuần giảm gần 10% so với cùng kì giúp lãi gộp đạt gần 80 tỷ đồng, tăng mạnh so với quý 3/2011. Ngược lại, các chi phí có xu hướng tăng: chi phí bán hàng quý 3 cũng tăng gấp đôi so với cùng kỳ 2011, chi phí quản lý tăng 10,3%, lãi thuần của PVG quý 3/2012 chỉ còn 18,86 tỷ đồng, tăng 16,35% so với quý 3/2011. Sau 9 tháng, PVG đã thực hiện 80,35% kế hoạch LNST 2012 đã được ĐHCĐ giao phó.

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

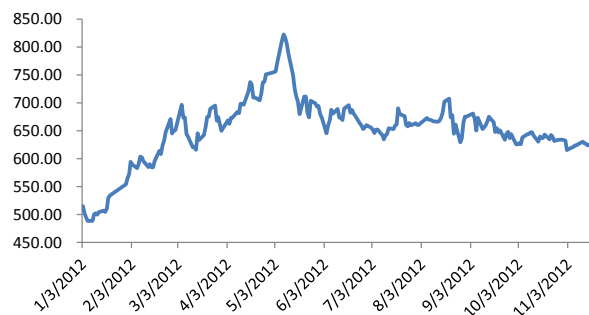
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

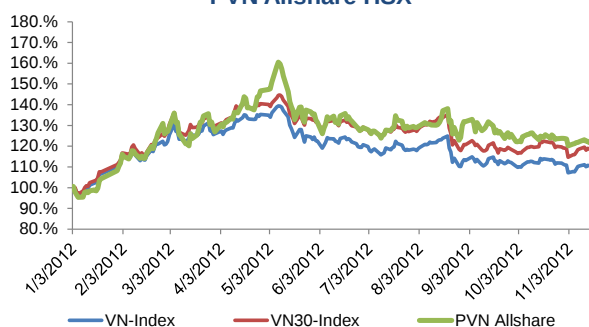
PVN 10



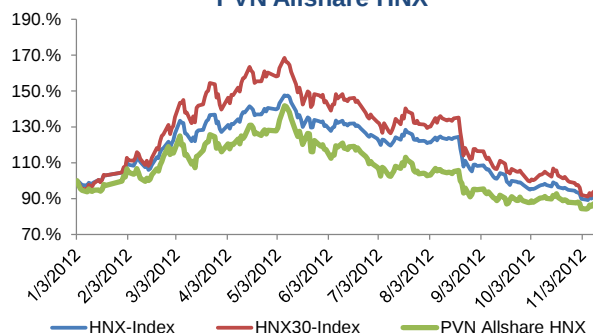
PVN ALLSHARE



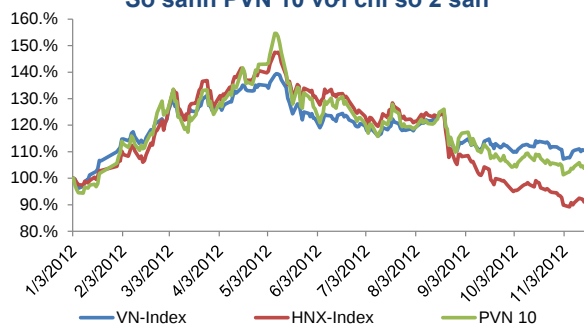
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



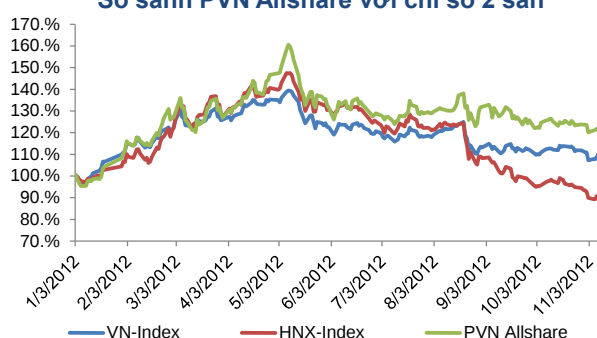
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



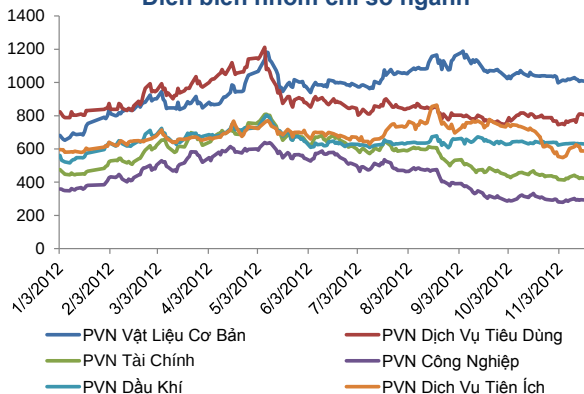
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



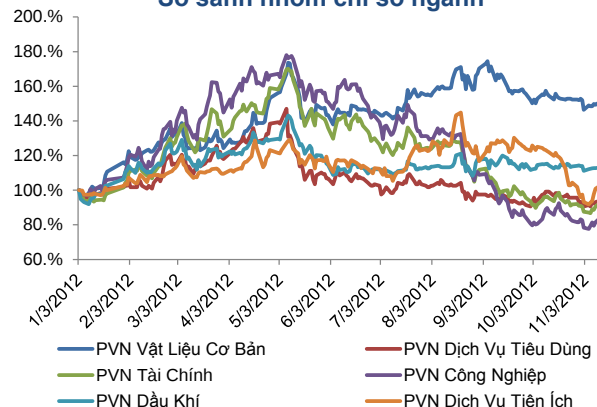
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 9 mã cổ phiếu đứng giá, và 13 cổ phiếu tăng giá và 6 mã giảm giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 0,88% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức thấp với 3,986 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 20/11:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,900.0	-	0.00	0.43	13.24	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,700.0	-	0.00	0.27	24.55	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,300.0	71,600	0.00	0.13	0.23	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16,400.0	106,200	0.61	1.35	1.09	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,300.0	330,900	6.90	0.86	5.89	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	4,700.0	-	0.00	0.43	2.60	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	3,600.0	7,600	2.86	0.36	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,000.0	346,200	0.00	0.78	1.94	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	7,800.0	3,704	0.00	1.37	3.56	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,600.0	116,400	0.00	0.49	5.47	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	14,900.0	43,145	-0.67	0.64	7.53	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	3,600.0	14,200	-5.26	0.35	1.69	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	15,000.0	158,400	0.00	1.27	4.01	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	4,400.0	1,318,525	4.76	0.19	1.65	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	38,900.0	13,590	0.26	3.14	12.47	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	34,900.0	171,520	0.58	2.09	5.64	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	23,100.0	30,920	2.21	1.06	2.81	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,200.0	47,110	1.41	0.62	5.26	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	11,300.0	157,740	-0.88	0.64	2.78	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	29,000.0	18,900	2.11	1.42	4.10	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	2,100.0	234,680	5.00	0.20	1.63	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	35,000.0	178,530	-0.28	1.18	6.88	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	7,100.0	353,700	1.43	0.62	8.99	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	3,900.0	122,240	2.63	0.40	35.45	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	3,800.0	22,560	0.00	0.36	2.53	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,200.0	3,330	4.76	0.20	1.15	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,400.0	103,130	-1.18	0.63	2.52	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3,700.0	11,920	-2.63	0.34	2.43	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	15,700	15,900	1.27	17,934,513
KDC	38,600	40,500	4.92	47,657,288
VNM	129,000	130,000	0.78	15,781,470
HAG	19,200	20,000	4.17	15,203,835
FCN	18,500	18,500	0.00	14,454,719

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DRH	2,000	2,100	100	5.00
DQC	16,000	16,800	800	5.00
PTL	2,000	2,100	100	5.00
DHM	20,000	21,000	1,000	5.00
KDC	38,600	40,500	1,900	4.92

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VES	700	600	-100	-14.29
DDM	1,000	900	-100	-10.00
SBS	1,600	1,500	-100	-6.25
ASIAGF	10,000	9,500	-500	-5.00
VNI	4,000	3,800	-200	-5.00

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KDC	38,882	FPT	20,811
FPT	20,688	KDC	16,974
DHG	6,379	DHG	6,565
TRC	6,014	HAG	6,529
GDT	5,950	TRC	6,014

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	5,000	5,100	2.00	27,021
SCR	4,300	4,500	4.65	13,000
VND	8,000	8,100	1.25	11,286
KLS	7,400	7,500	1.35	5,750
BVS	9,300	9,500	2.15	5,655

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THV	700	800	100	14.29
SHN	800	900	100	12.50
GGG	1,200	1,300	100	8.33
CAN	20,000	21,400	1,400	7.00
SDA	4,300	4,600	300	6.98

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SVN	37,300	34,700	-2,600	-6.97
BHV	7,300	6,800	-500	-6.85
IDV	27,000	25,200	-1,800	-6.67
VCM	10,700	10,000	-700	-6.54
TV3	9,300	8,700	-600	-6.45

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	1,685	SHB	7,121
LAS	863	AAA	3,528
DBC	785	VNR	871
HAD	480	SDT	615
VND	173	VC1	296

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339